TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số : **06/2018/QĐST- DS**	*TP. Thanh Hóa, ngày 08 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 94/2017/TLST - DS ngày 08 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Tổng công ty cổ phần …….. Thanh Hóa

Địa chỉ: ĐC, phường H, thành phố TH, tỉnh TH

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn H - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Mạnh H - Trợ lý tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần …….Thanh Hóa

(Văn bản ủy quyền số 41/GUQ-TCTHR ngày 28/9/2017)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến D , sinh năm 1981

Địa chỉ: Số nhà ……, ngõ N, đường T, phường NN, thành phố TH, tỉnh TH

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 04/10/2017 anh Nguyễn Tiến D còn nợ Tổng công ty cổ phần ……. Thanh Hóa số tiền phân bón là 210.262.000đ (Hai trăm mười triệu hai trăm sáu hai ngàn đồng) và tiền lãi là 92.270.000đ (chín mươi hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng), Tổng cộng là 302.532.000đ (ba trăm lẻ hai triệu năm trăm ba mươi hai ngàn đồng). Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 09/02/2018 Anh Nguyễn Tiến D đã trả cho Tổng công ty cổ phần ……. 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), số tiền

còn nợ là: Tiền phân bón 110.262.000đ, tiền lãi tính đến 04/10/2017 là 92.270.000đ, Tổng cộng là 202.532.000đ (hai trăm lẻ hai triệu năm trăm ba mươi hai ngàn đồng).

Tổng công ty cổ phần …… Thanh Hóa và anh Nguyễn Tiến D. thỏa thuận:

Anh Nguyễn Tiến D. có nghĩa vụ trả cho Tổng công ty cổ phần …….. số tiền nợ là: 202.532.000đ (hai trăm lẻ hai triệu năm trăm ba mươi hai ngàn đồng), trong đó: Tiền phân bón 110.262.000đ (một trăm mười triệu hai trăm sáu hai ngàn đồng); tiền lãi tính đến 04/10/2017 là 92.270.000đ (chín mươi hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng). Số tiền phân bón được trả thành các kỳ cụ thể như sau:

Kỳ 1: Hạn cuối cùng là ngày 30/3/2018, anh Nguyễn Tiến D. phải trả cho Tổng công ty cổ phần …… Thanh Hóa số tiền 25.000.000đ (Hai lăm triệu đồng).

Kỳ 2: Hạn cuối cùng là ngày 30/6/2018, anh Nguyễn Tiến D.phải trả cho Tổng công ty cổ phần …. Thanh Hóa số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Kỳ 3: Hạn cuối cùng là ngày 30/9/2018, anh Nguyễn Tiến D. phải trả cho Tổng công ty cổ phần ……. Thanh Hóa số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Kỳ 4: Hạn cuối cùng là ngày 30/12/2018, anh Nguyễn Tiến D. phải trả cho Tổng công ty cổ phần …… Thanh Hóa toàn bộ số tiền phân bón còn lại là 25.262.000đ (Hai lăm triệu hai trăm sáu hai ngàn đồng).

Nếu anh Nguyễn Tiến D. thực hiện đúng cam kết trả nợ như thỏa thuận trên Tổng công ty cổ phần ……. Thanh Hóa đồng ý cho anh Nguyễn Tiến D. khoản tiền nợ lãi: 92.270.000đ (chín mươi hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

Trường hợp anh Nguyễn Tiến D. vi phạm bất kỳ một kỳ thỏa thuận nào thì coi như các kỳ thỏa thuận khác không có giá trị. Tổng công ty cổ phần ….. Thanh Hóa có quyền yêu cầu anh D. trả một lần toàn bộ số tiền nợ phân bón còn lại và số tiền lãi 92.270.000đ (chín mươi hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- **Về án phí**: Anh Nguyễn Tiến D. phải chịu 5.063.300 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tổng Công ty cổ phần ….. không phải chịu án phí và được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa 5.250.000đ *(năm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0004562 ngày 06/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA
Thẩm phán

Nguyễn Thị Nga